

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ QHải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: Nguyễn Ngọc Q- Sinh năm 1993 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 7 (xóm Nam Thịnh), xã Hoàng Nam, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Kiển, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Lua, sinh năm 1968, hiện cả hai đều làm ruộng tại xã Hoàng Nam, huyện N, tỉnh Nam Định; gia đình có 02 anh em, Q là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1997, hiện làm công nhân tại thành phố Hải Phòng; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13 tháng 7 năm 2021 đến ngày 16 tháng 7 năm 2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Đàm Đức Trinh, sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 13 tháng 7 năm 2021 tại khu vực đường quốc lộ 37B, thuộc xóm 9, xã Nghĩa Minh, huyện N, Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Qv và Đàm Đức Trinh đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái Trinh 01 gói nhỏ, vỏ là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (*được niêm phong kí hiệu M*), Trinh khai nhận đó là gói Heroine vừa mua của Qv với giá 200.000 đồng. Thu giữ tại túi quần sau bên phải của Qs số tiền 200.000 đồng, Qkhai là tiền vừa bán gói heroine cho Trinh mà có. Tạm giữ của Q01 điện thoại di động màu trắng, không có lắp lưng, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim 0326.466.111. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc Quang: không thu giữ đồ vật, tài liệu.

Tại bản kết luận giám định số 960/GĐKTHS ngày 14 tháng 7 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01(một) gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,036 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Ngọc Qđã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Qlà người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2021, Qđi xe buýt đến khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ 01 gói heroine với giá 300.000 đồng, mục đích về sử dụng và bán kiếm lời. Qđã sử dụng hết một nửa, số còn lại Qgói lại, cất đi. Sáng ngày 13 tháng 7 năm 2021, Trinh gọi điện cho Qhỏi mua ma túy, Qđồng ý và hẹn Trinh đến khu vực đường quốc lộ 37B thuộc Xóm 9, Nghĩa Minh, N, Nam Định để bán ma túy thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Ngọc Qtừ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 960/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng; tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động

màu trắng, không có lấp lung, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim 0326.466.111; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại khu vực đường quốc lộ 37B, thuộc xóm 9, xã Nghĩa Minh, huyện N, Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi bán trái phép 0,036 gam Heroine cho Đàm Đức Trinh với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong số 960/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với số tiền 200.000 đồng, cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

+ Đối với 01 điện thoại di động màu trắng, không có lắp lưng, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim 0326.466.111, cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với Đàm Đức Trinh là người nghiện ma túy có hành vi mua ma túy của Nguyễn Ngọc Qvề để sử dụng, nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1 triệu đồng đối với Đàm Đức Trinh.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Q tại khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định chiều ngày 12 tháng 7 năm 2021, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[8] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Qphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

3. Xử lý vật chứng: + Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 960/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, không có lắp lưng, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim 0326.466.111.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, lập ngày 27/8/2021.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Qphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Hoàng Nam;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Bùi Văn Biên

